

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 20/6/2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về việc: “ Thực hiện nghĩa vụ thanh toán” thụ lý số 37/2024/TLST- KDTM ngày 29/3/2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH B (gọi tắt là công ty B)

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Quyết T – Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Minh C

Bà Nguyễn Thị T1

Cùng địa chỉ: Tầng A, tòa nhà D, đường H, quận T, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Công ty cổ phần T2. (gọi tắt công ty T2).

Địa chỉ: Khu D, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H - Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ: Khu D, phường H, TP T.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Anh Đ1, sinh năm 1977; Địa

chỉ: P chung cư T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.(Theo biên bản uỷ quyền ngày 13/5/2024)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể nh sau:

Công ty B tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền lãi: 267.284.223 đồng.

Tính đến ngày 20/6/2024, công ty T2 còn nợ công ty B số tiền gốc là 1.020.716.957 đồng, số tiền lãi là: 200.000.000đ. Tổng 1.220.716.957 đồng (Một

tỷ hai trăm hai hai triệu bảy trăm mười sáu nghìn chín trăm năm mươi bảy đồng).
Công ty T2 có trách nhiệm trả cho **Minh Đ2** tiền gốc là 1.020.716.957 đồng theo các kỳ như sau:

- * Kỳ thứ 1: Vào ngày 28/9/2024 trả số tiền gốc là 250.000.000đồng
- * Kỳ thứ 2: Vào ngày 28/12/2024 trả số tiền gốc là 250.000.000đồng
- * Kỳ thứ 3: Vào ngày 28/3/2025 trả số tiền gốc là 250.000.000đồng
- * Kỳ thứ 4: Vào ngày 28/6/2025 trả số tiền gốc là 270.716.957.đồng

Các bên đương sự thỏa thuận, **công ty T2** thanh toán số tiền gốc đủ, đúng lộ trình như hai bên đã thỏa thuận thì **công ty B** miễn số tiền lãi 200.000.000đồng cho **công ty T2**.

Nếu **công ty T2** vi phạm một trong các kỳ trả nợ gốc như hai bên đã cam kết thì các kỳ tiếp theo không có giá trị, **công ty B** có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ nợ số tiền gốc còn phải thi hành và số tiền lãi 200.000.000đ cho **công ty B** và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 21/6/2024 theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự cho đến khi **công ty T2** thanh toán xong hết khoản nợ cho **công ty B**.

Về án phí: **Công ty T2** phải chịu 24.310.700đ (Hai mươi tư triệu ba trăm mười nghìn bảy trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Công ty B được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 28.320.000đ (Hai mươi tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu số 0001367 ngày 28/3/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a,7b, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- VKSND TPTH
- Thi hành án TP
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Lê Thị Hoa

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA
Số: 20 /2024/QĐST- KDTM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP Thanh Hoá, ngày 28 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 20/6/2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về việc: “ Thực hiện nghĩa vụ thanh toán” thụ lý số 37/2024/TLST- KDTM ngày 29/3/2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH B (gọi tắt là công ty B)

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Quyết T – Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Minh C

Bà Nguyễn Thị T1

Cùng địa chỉ: Tầng A, tòa nhà D, đường H, quận T, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Công ty cổ phần T2. (gọi tắt công ty T2).

Địa chỉ: Khu D, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H - Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ: Khu D, phường H, TP T.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Anh Đ1, sinh năm 1977; Địa

chỉ: P chung cư T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. (Theo biên bản uỷ quyền ngày 13/5/2024)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty B tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền lãi: 267.284.223 đồng.

Tính đến ngày 20/6/2024, **công ty T2** còn nợ **công ty B** số tiền gốc là 1.020.716.957 đồng, số tiền lãi là: 200.000.000đ. Tổng 1.220.716.957 đồng (Một tỷ hai trăm hai hai triệu bảy trăm mười sáu nghìn chín trăm năm mươi bảy đồng).

Công ty T2 có trách nhiệm trả cho **Minh Đ2** tiền gốc là 1.020.716.957 đồng theo các kỳ như sau:

- * Kỳ thứ 1: Vào ngày 28/9/2024 trả số tiền gốc là 250.000.000đồng
- * Kỳ thứ 2: Vào ngày 28/12/2024 trả số tiền gốc là 250.000.000đồng
- * Kỳ thứ 3: Vào ngày 28/3/2025 trả số tiền gốc là 250.000.000đồng
- * Kỳ thứ 4: Vào ngày 28/6/2025 trả số tiền gốc là 270.716.957.đồng

Các bên đương sự thỏa thuận, **công ty T2** thanh toán số tiền gốc đủ, đúng lộ trình như hai bên đã thỏa thuận thì **công ty B** miễn số tiền lãi 200.000.000đồng cho **công ty T2**.

Nếu **công ty T2** vi phạm một trong các kỳ trả nợ gốc như hai bên đã cam kết thì các kỳ tiếp theo không có giá trị, **công ty B** có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ nợ số tiền gốc còn phải thi hành và số tiền lãi 200.000.000đ cho **công ty B** và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 21/6/2024 theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự cho đến khi **công ty T2** thanh toán xong hết khoản nợ cho **công ty B**.

Về án phí: **Công ty T2** phải chịu 24.310.700đ (Hai mươi tư triệu ba trăm mười nghìn bảy trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Công ty B được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 28.320.000đ (Hai mươi tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu số 0001367 ngày 28/3/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a,7b, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- VKSND TPTH
- Thi hành án TP
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Lê Thị Hoa

